

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST  
Ngày 20/03/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Kha

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Hạnh và ông Nguyễn Ngọc Thời

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Trực – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ và Công an thị xã Đ, Tòa án án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:05/2024/TLST-HS ngày 19/01/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

**1/ Nguyễn Đức B - sinh ngày 12 tháng 5 năm 1998 tại tỉnh Quảng Ngãi**

Nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T –sinh năm 1966 và bà Huỳnh Thị Đ - sinh năm 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; về nhận thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội “ Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/11/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đ, có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:**

- Anh Lê Văn L, sinh năm 2001; nơi cư trú: tổ dân phố A, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt

- Anh Mai Ngọc V, sinh năm 2005; nơi cư trú: thôn L, xã P, thị xã Đ, tỉnh

Quảng Ngãi; vắng mặt

- Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1966; nơi cư trú: thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt

- Anh Nguyễn Quang V1, sinh năm 2007; nơi cư trú: tổ dân phố H, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi

Người đại diện hợp pháp cho anh V1 có bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1983; nơi cư trú: tổ dân phố H, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; là mẹ; vắng mặt

- Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn M, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt

- Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 2000; nơi cư trú: thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt

- Anh Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 2005; nơi cư trú: tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17 tháng 03 năm 2023 đến ngày 31 tháng 10 năm 2023 Nguyễn Đức B có hành vi bán ma túy cho các đối tượng trên địa bàn thị xã Đ cụ thể như sau:

Lần 01: Vào khoảng 11 giờ ngày 17/3/2023, Nguyễn Đức K chở Nguyễn Ngọc A đến nhà Nguyễn Đức B để mua ma túy. Khi đến nhà B thì A đứng ngoài xe đợi, còn K đi bộ vào nhà gặp B và đưa cho B số tiền 50.000đồng, B đưa cho K một bịch ma túy. K có rủ B cùng đi sử dụng ma túy nhưng B không đi. Sau đó K và A đến Miếu T3 thuộc thôn V, xã P, thị xã Đ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an thị xã Đ phát hiện lập biên bản vụ việc và sau đó đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đức K và Nguyễn Ngọc A, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Hiện vụ án đã được xét xử.

Lần 02: Khoảng 19 giờ ngày 06/5/2023, Phạm Văn V2 chở Nguyễn Ngọc T1 đến nhà B ở thôn V, xã P, thị xã Đ mua ma túy. Khi đến nhà B, V2 đứng ngoài xe đợi còn T1 đi bộ vào nhà gặp B và đưa cho B số tiền 150.000đồng (là tiền của T1) qua cửa sổ, B đi vào trong phòng ngủ lấy 02 (hai) gói ma túy đưa cho T1. Nguyễn Ngọc T1 cầm gói ma túy cùng với V2 đi về phường P để sử dụng nhưng do đã khuya nên T1 mang về nhà cất giữ, đến sáng ngày 07/5/2023 bị Công an thị xã Đ phát hiện.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc T1, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hiện vụ án đã được xét xử.

Lần 03: Vào khoảng 8 giờ 20 phút giờ ngày 01/9/2023, Trần Anh H đưa cho Nguyễn Quang V1 và Trần Việt N số tiền 500.000đồng để mua 200.000đồng ma túy về cho cả nhóm cùng sử dụng. Trần Việt N điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Quang V1 đến nhà của Nguyễn Đức B ở thôn V, xã P, thị xã Đ để mua ma túy. Khi đến nhà B thì N đứng ngoài xe đợi còn V1 đi bộ vào nhà gặp B và hỏi mua ma túy với số tiền 200.000đồng thì B đồng ý. Sau đó, B bán cho V1 04 (bốn) túi ni lông chứa ma túy và lấy tờ tiền 500.000đồng, thối lại cho V1 số tiền 300.000đồng. Hiện nay Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ đã khởi tố vụ án, khởi tố can đối với Trần Anh H và Nguyễn Quang V1, về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 255 BLHS.

Lần 04: Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 30/10/2023, Lê Văn L sử dụng tài khoản facebook tên “Levan Loc” gọi điện đến tài khoản facebook B có tên “Đức Bảo” hỏi mua ma túy với số tiền 100.000đồng thì B đồng ý. L đến nhà B ở thôn V, xã P, thị xã Đ đưa cho B số tiền 100.000đ, B đưa cho L 02 gói ma túy. L đem về nhà cất giấu và sử dụng một mình cho đến hết.

Lần 05: Khoảng hơn 22 giờ, ngày 31/10/2023, Lê Văn L tiếp tục sử dụng tài khoản facebook tên “Levan Loc” nhắn tin đến tài khoản facebook B có tên “Đức Bảo” để hỏi mua ma túy với số tiền 50.000đồng thì B đồng ý. L đến nhà B ở thôn V, xã P, thị xã Đ đưa cho B số tiền 50.000đồng, B đưa cho L 01 gói ma túy. L đem về nhà cất giấu và sử dụng một mình cho đến hết.

Lần 06: Khoảng hơn 18 giờ, ngày 01/11/2023, Lê Văn L tiếp tục sử dụng tài khoản facebook tên “Levan Loc” nhắn tin đến tài khoản facebook B có tên “Đức Bảo” để hỏi mua ma túy với số tiền 50.000đồng nhưng xin B cho nợ thì B đồng ý. L đến nhà B ở thôn V, xã P, thị xã Đ thì B đưa cho L 01 gói ma túy. L đem về nhà cất giấu và sử dụng một mình cho đến hết.

Lần 07: Lúc 18 giờ 07 phút, ngày 31/10/2023, Mai Ngọc V sử dụng tài khoản facebook tên “Mai Ngọc V” nhắn tin đến tài khoản facebook B có tên “Đức Bảo” để hỏi mua ma túy với số tiền 130.000đồng nhưng xin B cho lại V 10.000đồng để đồ xăng thì B đồng ý. V chuyển khoản cho B số tiền 130.000đ, sau đó V đến nhà B ở thôn V, xã P, thị xã Đ. B đưa cho V 03 gói ma túy và 10.000đồng. V đem về nhà cất giấu và sử dụng một mình cho đến hết.

Lần 08: Lúc 11 giờ 57 phút, Mai Ngọc V tiếp tục sử dụng tài khoản facebook tên “Mai Ngọc V” nhắn tin đến tài khoản facebook B có tên “Đức Bảo” để hỏi mua

ma túy với số tiền 100.000đồng nhưng xin B cho lại V 20.000đ để đồ xăng thì B đồng ý. V đến nhà B ở ở thôn V, xã P, thị xã Đ đưa cho B số tiền 80.000đ, B đưa cho V 02 gói ma túy. V đem về nhà cất giấu và sử dụng một mình cho đến hết.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ đã tiến hành trưng cầu giám định các chất nghi là ma túy được tạm giữ tại nơi ở của Nguyễn Đức B.

Theo kết luận giám định số: 2321/KL-KTHS, ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại TP . kết luận:

- 01 (một) túi ni lông màu đỏ, bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi, có tìm thấy chất ma túy MDMA-FUBINACA, khối lượng mẫu là 48,1gam;

- 01 (một) hộp kim loại màu xanh đen có chữ COMBAT, có nắp nhựa màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô cắt nhỏ, có tìm thấy chất ma túy MDMA-FUBINACA, khối lượng mẫu là 21,34gam;

- 01 (một) hộp nhựa có nắp màu trắng, bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi, có tìm thấy chất ma túy MDMA-FUBINACA, khối lượng mẫu là 20,99gam

Cáo trạng số: 04/CT - VKS –ĐP ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã truy tố Nguyễn Đức B về tội “Mua bán trộm cắp chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử bị cáo với mức án tù 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói giấy số 2321/KL-KTHS được niêm phong bởi giấy màu trắng và băng keo trong, trên tờ giấy có dấu màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng, chữ ký và tên Phạm Thị Thu H1, Lê Vũ Đ1, bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi đựng trong túi ni lông màu đỏ, thảo mộc khô cắt nhỏ đựng trong hộp kim loại màu đen có chữ COMBAT; thảo mộc khô dạng sợi đựng trong hộp nhựa có nắp màu trắng; 03 (ba) túi giấy; 06 (sáu) túi ni lông màu đen, 03 (ba) túi ni lông màu đỏ, 03 (ba) túi ni lông màu vàng, 04 (bốn) túi ni lông màu trắng bạc, tất cả các túi bên trong rỗng; 01 (một) cân tiểu ly màu bạc không rõ nhãn hiệu, mặt sau có chữ Max 500g; 01 (một) túi ni lông màu đỏ, bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi; 01 (một) bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) thau nhựa màu hồng; 01 (một) gói thuốc lá có chữ WAR HORSE chưa sử dụng; 01 (một) túi ni lông viền đỏ, bên trong chứa nhiều túi ni lông nhỏ viền đỏ; 01(một) kéo kim loại có cán màu xanh

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng, đã qua sử dụng của bị cáo dùng vào việc phạm tội và 104.000đồng do bị cáo phạm tội mà có

- Đề nghị truy thu số tiền thu lợi bất chính của **Nguyễn Đức B** 646.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thị xã Đ**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng nên đã mua ma túy của một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch ở **thành phố Q** đem về cất giấu tại nhà để bán cho các con nghiện trên địa bàn **thị xã Đ**; lợi nhuận thu được dùng để tiếp tục sử dụng ma túy. Trong khoảng thời gian từ ngày 17 tháng 03 năm 2023 đến ngày 31 tháng 10 năm 2023, bị cáo **Nguyễn Đức B** đã có hành vi bán ma túy tổng cộng là 08 lần với tổng số tiền là: 750.000đồng. Trong đó, bán ma túy cho **Nguyễn Đức K** 01 lần, số tiền 50.000đồng; bán ma túy cho **Nguyễn Ngọc T1** 01 lần, số tiền 150.000đồng; bán ma túy cho **Nguyễn Quang V1** 01 lần, số tiền 200.000đồng; bán ma túy cho **Lê Văn L** 03 lần với tổng số tiền 150.000đồng; bán ma túy cho **Mai Ngọc V** 02 lần với tổng số tiền 200.000đồng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai những người làm chứng và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo **Nguyễn Đức B** về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình

sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét bị cáo là công dân Việt Nam có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức về pháp luật và xã hội. Bị cáo vào năm 2016 đã bị xét xử 02 năm tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, lẽ ra bị cáo phải tu dưỡng bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội. Nhưng do ăn chơi lêu lổng, xem thường pháp luật nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo gây hoang mang trong nhân dân, gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy cần xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có nhiều công lao đóng góp cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, trong đó có ông nội là thương binh hạng 2/4 và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bà nội là người được hưởng chính sách như thương binh 4/4 và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, có ông ngoại là liệt sĩ. Nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Theo Nguyễn Đức B khai nhận số ma túy để bán từ ngày 17 tháng 3 năm 2023 đến ngày 01/11/2023 như đã nêu trên và số ma túy bị Công an thị xã Đ phát hiện khi khám xét là mua của người phụ nữ tên “Xí”, khoảng gần 60 tuổi ở TP. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể của người này. Do đó cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[5] Việc Nguyễn Đức B đã có hành vi bán ma túy nhiều lần tại nhà cho một số đối tượng nghiện nhưng gia đình của Nguyễn Đức B không có ai biết bị cáo bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Theo Nguyễn Đức B khai nhận có bán ma túy cho Nguyễn Đức K vào các ngày 14/3/2023 và ngày 20/3/2023 Cơ quan CSĐT đã tiến hành đối chất giữa B và K, tuy nhiên K khai nhận không mua ma túy của B các lần nêu trên. Ngoài lời khai của B, không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý các lần mua bán ma túy theo như lời khai của bị cáo.

[7] Việc bị cáo khai nhận có bán ma túy cho Nguyễn Ngọc A vào ngày 19/5/2023, Cơ quan CSĐT đã tiến hành đối chất giữa B và A, tuy nhiên A khai nhận có mua ma túy của B một lần vào khoảng tháng 4/2023 chứ không mua vào tháng 5/2023. Ngoài lời khai của B, A không có chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ

để xử lý. Ngoài ra Nguyễn Đức B còn khai nhận bán ma túy cho nhiều người khác trên địa bàn thị xã Đ nhưng do thời gian đã lâu, không nhớ cụ thể đã bán cho ai, vào thời điểm nào. Ngoài lời khai của B, không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý.

[8] Đối với hành vi mua ma túy của Lê Văn L, Mai Ngọc V với mục đích đem về nhà cất giấu và để tự sử dụng một mình nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

[9.1] Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói giấy số 2321/KL-KTHS được niêm phong bởi giấy màu trắng và băng keo trong, trên tờ giấy có dấu màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng, chữ ký và tên Phạm Thị Thu H1, Lê Vũ Đ1, bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi đựng trong túi ni lông màu đỏ, thảo mộc khô cắt nhỏ đựng trong hộp kim loại màu đen có chữ COMBAT; thảo mộc khô dạng sợi đựng trong hộp nhựa có nắp màu trắng; 03 (ba) túi giấy; 06 (sáu) túi ni lông màu đen, 03 (ba) túi ni lông màu đỏ, 03 (ba) túi ni lông màu vàng, 04 (bốn) túi ni lông màu trắng bạc, tất cả các túi bên trong rỗng; 01 (một) cân tiểu ly màu bạc không rõ nhãn hiệu, mặt sau có chữ Max 500g; 01 (một) túi ni lông màu đỏ, bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi; 01 (một) bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) thau nhựa màu hồng; 01 (một) gói thuốc lá có chữ WAR HORSE chưa sử dụng; 01 (một) túi ni lông viền đỏ, bên trong chứa nhiều túi ni lông nhỏ viền đỏ; 01 (một) kéo kim loại có cán màu xanh

[9.2] Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng, đã qua sử dụng của bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền 104.000đồng của bị cáo do phạm tội mà có

[9.3] Truy thu số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Đức B 646.000 đồng.

[9.4] Đối với 01 (một) xe mô tô màu xanh bạc, loại EXCITER, nhãn hiệu YAMAHA, mang biển kiểm soát 59S2-300.18, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản chính) số: 066304, mang tên Lê Thị T2 do Công an Q, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/01/2018; 01 giấy mua bán. Chiếc xe mô tô 59S2- 300.18 không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Đức B phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, khoản s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đức B** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức B** 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2023.

**2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

2.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 ( một) gói giấy số 2321/KL-KTHS được niêm phong bởi giấy màu trắng và băng keo trong, trên tờ giấy có dấu màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng, chữ ký và tên **Phạm Thị Thu H1, Lê Vũ Đ1**, bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi đựng trong túi ni lông màu đỏ, thảo mộc khô cắt nhỏ đựng trong hộp kim loại màu đen có chữ COMBAT; thảo mộc khô dạng sợi đựng trong hộp nhựa có nắp màu trắng; 03 (ba) túi giấy; 06 (sáu) túi ni lông màu đen, 03 (ba) túi ni lông màu đỏ, 03 (ba) túi ni lông màu vàng, 04 (bốn) túi ni lông màu trắng bạc, tất cả các túi bên trong rỗng; 01 (một) cân tiểu ly màu bạc không rõ nhãn hiệu, mặt sau có chữ Max 500g; 01 (một) túi ni lông màu đỏ, bên trong chứa thảo mộc khô dạng sợi; 01 (một) bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) thau nhựa màu hồng; 01 (một) gói thuốc lá có chữ WAR HORSE chưa sử dụng; 01 (một) túi ni lông viền đỏ, bên trong chứa nhiều túi ni lông nhỏ viền đỏ; 01(một) kéo kim loại có cán màu xanh

2.2 Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 3 năm 2024 giữa **Công an thị xã Đ** và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 104.000đồng (một trăm lẻ bốn nghìn đồng) của bị cáo **Nguyễn Đức B** do phạm tội mà có. Số tiền này hiện đang tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.1043763.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tại Kho bạc Nhà nước **thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi**.



2.3 Truy thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Đức B 646.000 đồng (sáu trăm bốn mươi sáu nghìn đồng)

**3. Về án phí:** Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Đức B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Nguyễn Đức B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TX.Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT Công an TX.Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS Công an TX.Đức Phổ;
- Chi cục THADS TX.Đức Phổ;
- Nhà tạm giữ Công an TX.Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Nguyễn Minh Kha**